

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3436/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 12 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 997/TTr-STNMT ngày 27/12/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (Phụ lục I kèm theo).

Bãi bỏ 22 thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực đất đai (*thủ tục hành chính số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 21, 23, 24, 25, Phần A*), 08 thủ tục hành chính cấp huyện trong lĩnh vực đất đai (*thủ tục hành chính số 01, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, Phần B*) được công bố tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Tiến**

## PHỤ LỤC I

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 3436/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

### A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	1.005398	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính	<b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i> Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái	Không quy định	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;	Một cửa/ Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</li> <li>- Kết quả giải quyết thủ tục hành</li> </ul>	<p>Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu</p>		<p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(8) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				đăng ký đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.			
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	2.001938	Thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội</p>	Không quy định	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(5) Thông tư số 24/2014/TT-</p>	Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Cán, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp</p>		<p>BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(6) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>			

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1.004238	<p>Thời hạn không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; không quá 03 ngày đối với trường hợp đăng ký, xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực</p>	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>- Phí xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/hồ sơ</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10</p>	<p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng</p>		<p>24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019;</p> <p>(10) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(10). Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết</p>	<p>đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp:</b></p>		<p>tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã.			
4	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ	1.004227	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022;</p> <p>(6) Nghị định số</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận		trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định) - Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Nguyên. Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có). <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có). + Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND		10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (11) Thông tư số 85/2019/TT-BTC	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài</p>		<p>ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(12) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(13).Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp:</b></p> <p>UBND cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc.</p>		Nguyên;	
5	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	1.004221	<p>Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian</p>	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải</p>	<p>Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu</p>	<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ</p>	<p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>Địa chỉ: Tổ 27 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu</b></p>	<p>sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<b>có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã.		bản tỉnh Thái Nguyên; (13). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	1.004203	Thời hạn không quá 15 ngày kể từ	<b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết</b>	- Lệ phí đo đạc, chỉnh lý theo	(1) Luật Đất đai năm 2013;	Một cửa/ Một cửa

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa,	<b>TTHC:</b> <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i>	Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;  (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày	liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai: Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại</p>	<p>HĐND ngày 19/5/2014;</p> <p>12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>giao.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai: Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>- <b>Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên</p>	<p>16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	<p>Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(14) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	1.004199	<p>Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem</p>	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền</i></p>	<p>- Lệ phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p>	<p>Một cửa/Một cửa liên thông</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền</p>	<p><i>sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p>	<p>quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N-Q-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa</p>	<p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(8) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>).</p> <p>(9) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và</p>	<p>Nguyên.</p> <p>(10) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
8	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	1.004193	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người</p>	<p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>Địa chỉ: số 18, đường Nha Trang, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các trường hợp đăng ký biến động về</p>	<p>thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. <b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường.		02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023;  (10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	1.011616	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định</i>	<b>- Lệ phí địa chính</b> được quy định tại Quyết định	(1) Luật Đất đai năm 2013;  (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu		Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế -	<i> cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i>  Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;  - Phí thẩm định hồ sơ	ngày 15/5/2014;  (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);  (7) Thông tư số 23/2014/TT-	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ</p>	<p>BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; (10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023. (12) Quyết định số 43/2016/QĐ-</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>Địa chỉ: số 18, đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	2.000983	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.  Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i>  Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái	- Lệ phí được quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và	(1) Luật Đất đai năm 2013;  (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;  (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở</p>	Nguyên.	<p>sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết</p>	<p>ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh .</p> <p>Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trưng</p>	<p>49/2016/N Q-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  - <b>Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường		Nguyên;  (12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	1.002255	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn</i>	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số	(1) Luật Đất đai năm 2013;  (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, vùng sâu,	<i>giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i>  Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.  - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/Q	ngày 15/5/2014;  (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019;  (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (8) Thông tư số 24/2014/TT-	quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p>	<p>Đ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số</p>	<p>BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(11) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>10/2021/N Q- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N Q- HĐND qu y định về phí và lệ phí trên địa bàn</p>	<p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; (13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi,</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					tỉnh Thái Nguyên.	bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
12	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	2.000976	<p>Thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ</p>	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành</p>	<p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-UBND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một</p>	<p>10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(9) Thông tư số 02/2015/TT-</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p>Địa chỉ: Tổ 27 phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p>	<p>số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N-Q-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(11) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(12) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				Ủy ban nhân dân cấp xã.		<p>hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(14) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						tỉnh Thái Nguyên	
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển	1.002273	Thời hạn không quá không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở</i></p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N- Q- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	nhà ở		<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả</p>	<p>nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>Cơ quan có thẩm quyền</b></p>	<p>Q-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức</p>	<p>(7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			giải quyết.	<p><b>quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường, cơ quan quản lý</p>	<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc.		(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã	1.002993	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước</i>	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-UBND ngày	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định		<p>tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian</p>	<p><i>ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên</p> <p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N-Q- HĐND qu y định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính</p>	<p>ngày 06/01/2017; (4) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; (5) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (6) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p>	<p>theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p>- <b>Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>		<p>Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	2.000889	Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><i>2. Đối với hộ gia đình, cá</i></p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N- Q- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;  Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở	<i>nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i>  + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).  + Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.  <b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>  Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng	Nghị quyết 49/2016/N- Q- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.  - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ	BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTMMT ngày 27/01/2015;  (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;  (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;  (11) Thông tư số 85/2019/TT-BTC	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử</p>	<p>đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu</b></p>	<p>chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(12) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể</p>	<p><b>CÓ):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p>		<p>49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(14) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			từ ngày có kết quả giải quyết.				
5	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	1.001991	<p>Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với</p>	<p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i></p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-</p>	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời</p>	<p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>Cơ quan thực hiện</b></p>	<p>Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014HT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021).</p> <p>(10) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	<b>TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai. <b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận. <b>- Cơ quan phối hợp:</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.	Nguyên; - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N- Q- HĐND ngà y 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N- Q-	18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. (11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; (12) Nghị quyết số	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
7	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu	2.000880	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.  Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ,	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự</i>	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia		ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã	<i>án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	y 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Lệ phí	ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; (6) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; (9) Thông tư số	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp		<p>hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>địa chính quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(10) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(11) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;</p> <p>(12) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(13) Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>đăng ký đất đai hoặc Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p>		<p>14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(14) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(15) Quyết định</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất	1.001134	Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời	- <b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i>	- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất		gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).  <i>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i>  + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực	tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;  - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân	(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;  (9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>tuyên (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước</p>	<p>dân tỉnh Thái Nguyên</p> <p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết Q-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(10) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(11) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Phòng Tài nguyên và Môi trường		Nguyên; (12) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
19	Đăng ký chuyên mục đích sử dụng đất không phải	1.001045	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>1. Đối với tổ chức, cơ sở</i>	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền		này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó	<i>tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.</i> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.  2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam  + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	10/2021/N Q- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N Q- HĐND qu y định về phí và lệ phí trên địa bàn	ngày 15/5/2014;  (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;  (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (8) Thông tư số	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			khẩn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có). + Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã. <b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai <b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Văn phòng đăng ký đất đai đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam	tỉnh Thái Nguyên.  - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn	02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; (9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; (10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); (11) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023. (12) Nghị	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư</p> <p>Địa chỉ: phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên</p> <p>+ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.</p>	tỉnh Thái Nguyên.	<p>quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
20	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	1.011982	Thời hạn không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm</b></p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời</p>	<p><b>quyền quyết định:</b> Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N- Q- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày</p>	<p>ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023;</p> <p>(10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.		20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; 10. Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						tỉnh Thái Nguyên.	
21	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.001990	<p>Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật,</p>	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</i></p> <p>Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả</p>	<p>bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>2. Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND</p>	<p>tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-UBND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N-Q-UBND quy định về</p>	<p>33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			giải quyết.	<p>cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế.</p>	phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	<p>Nguyên;</p> <p>(11) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
22	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	1.004206	<p>Thời hạn không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p>	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p>+ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/N-Q-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/N-Q-HĐND qu</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>y định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	<p>29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(10) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Nguyên; (11) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
23	Gia hạn sử dụng đất nông	1.004217	Thời hạn không quá 7 ngày kể từ ngày nhận được hồ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:	- Lệ phí địa chính theo quy	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số	Một cửa liên thông

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	nghiệp của cơ sở tôn giáo		<p>sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa,</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị</p>	<p>43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(7) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(8) Thông tư số</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</p> <p>Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</p> <p>(9) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(10) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số hồ sơ TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>UBND tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>Địa chỉ: số 18 đường Nha Trang, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên</p>		<p>dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p>	

### B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
1	1.002978	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu	<p><b>- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p>	Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;</p> <p>(4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</p> <p>(5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số</p>	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết</p>	<p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Ủy ban nhân dân cấp huyện</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>		<p>85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021).</p> <p>(8) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

<b>STT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (đồng)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Cơ chế giải quyết TTHC</b>
			quả giải quyết.				

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
2	1.002335	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật,	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.  - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội</p>	<p>(7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;</p> <p>(11) Thông tư số</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			kể từ ngày có kết quả giải quyết.	<p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>dung của Nghị quyết 49/2016/NQ- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(13) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						tỉnh Thái Nguyên; (13) Nghị quyết số 10/2021/NQ- HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ- HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
3	1.002314	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp huyện)	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	- Lệ phí được quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;  - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp	dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	<p>(7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;</p> <p>(10) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <p>(11) Thông tư số</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường</p>		<p>14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
						HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
4	1.002291	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cấp huyện	Thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC: <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; (5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người</p>		<p>định số (6) Thông tư số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của</p>	<p>(6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;</p> <p>(8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;</p> <p>(9) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;</p> <p>(10) Thông tư số</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ</p>	<p>Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>14/2023/TT- BTNMT ngày 16/10/2023.</p> <p>(11) Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>(12) Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường.		tỉnh Thái Nguyên; (13) Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	
5	2.000379	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả	Thời hạn không quá không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ	- <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu</i>	- Phí đo đạc, chỉnh lý theo Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		tiền hàng năm	tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất.  Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu	<i>nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện  Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).	Thái Nguyên về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.  - Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái	(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;  (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;  (5) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;  (8) Thông tư số 85/2019/TT-BTC	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết</p>		<p>Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021.</p> <p>(9). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên</p> <p>(10). Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 về việc phê duyệt Bộ đơn giá “Đo đạc lập bản đồ địa chính” trên địa bàn tỉnh</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			quả giải quyết.	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.</p>		<p>Thái Nguyên;</p> <p>(11). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				- <b>Cơ quan phối hợp:</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.			
5	1.000755	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê	Thời hạn không quá không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng	- <b>Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b> <i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i> + Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực	- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; (4) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; (5) Thông tư số 23/2014/TT-	Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.  Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.  Kết quả giải quyết thủ tục hành chính	tuyên (nếu có).	Nguyên;  - Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	BTNMT ngày 19/5/2014;  (6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;  (7) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;  (8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021;  (9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.  - Cơ quan thực hiện		16/10/2023.  (10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;  (11). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p><b>TTHC:</b></p> <p>Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b></p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp huyện</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b></p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Phòng Tài nguyên và Môi trường</p>		<p>phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
	1.003836	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<p>Thời hạn không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu</p>	<p><b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b></p> <p><i>Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam</i></p> <p>+ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp huyện</p> <p>Hoặc qua đường dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến (nếu có).</p>	<p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017</p> <p>(4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p>	Một cửa/Một cửa liên thông

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết</p>	<p>+ Trường hợp có nhu cầu nộp hồ sơ tại UBND cấp xã, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b> Phòng Tài nguyên và Môi</p>	<p>Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023;</p> <p>(10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>(11). Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			quả giải quyết.	trường; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. <b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> + Ủy ban nhân dân cấp huyện. <b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế.		đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	
	1.003572	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	Thời hạn không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện	<b>- Nơi Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết TTHC:</b>  Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. <b>- Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	- Phí thẩm định hồ sơ theo Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>Đối với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p>	<p>Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p><b>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b> Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p><b>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</b> Phòng Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p> <p>- Lệ phí địa chính theo quy định tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ</p>	<p>18/12/2020</p> <p>(5) Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023</p> <p>(6) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p> <p>(8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021</p> <p>(9) Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023;</p> <p>(10). Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Thái Nguyên về quy định</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải.</p>		<p>phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	<p>tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí địa chính trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;</p> <p>11. Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết 49/2016/NQ-HĐND quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>	

## PHỤ LỤC II

### DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3436 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

#### I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
4	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023
5	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
8	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
9	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
12	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
13	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
14	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
17	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
18	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
19	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
20	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
21	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
22	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
2	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp huyện)	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
4	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cấp huyện	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
5	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
6	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
7	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>
8	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	<i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023</i>